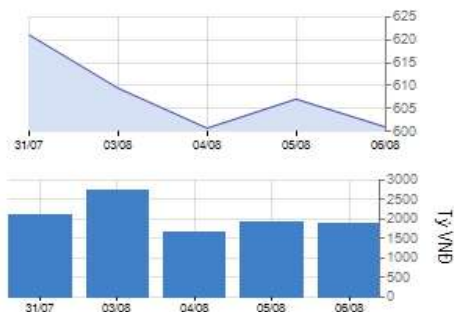


HOSE 06/08/2015

VNINDEX 601.04 **-6.04 -0.99%**

KLGD 110,438,300 CP
GTGD 1,893.37 Tỷ
GTR NDTNN 166.54 Tỷ

CP Tăng giá 69 CP
CP Giảm giá 132 CP
CP Đứng giá 103 CP

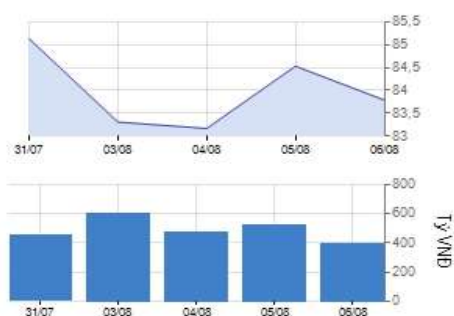


HNX 06/8/2015

HNXINDEX 83.79 **-0.74 -0.88%**

KLGD 37,540,294 CP
GTGD 390.57 Tỷ
GTR NDTNN 8.00 Tỷ

CP Tăng giá 74 CP
CP Giảm giá 94 CP
CP Đứng giá 211 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 633.53 **-5.80 -0.91%**
HNX30 160.41 **-1.37 -0.85%**

Tâm điểm

- ▶ Áp lực bán tăng mạnh cuối phiên khiến chỉ số 2 sàn giảm mạnh
- ▶ Khối ngoại mua ròng gần 174.5 tỷ trên 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,148,772	12.1	2.3	18.9%	9.6%
HNX	142,009	9.8	1.7	11.5%	4.5%
Toàn bộ thị trường	1,290,781	12.1	2.3	18.4%	9.2%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,995	9.4	0.8	9.2%	5.3%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	33,692	7.1	1.3	17.0%	10.2%
Thép và sản phẩm thép	35,686	10.2	1.2	19.9%	10.0%
Khai khoáng	12,268	70.7	6.7	-5.3%	-4.3%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	27,856	8.3	1.5	20.1%	9.9%
Xây dựng	39,254	11.6	1.3	9.0%	3.2%
Máy công nghiệp	9,125	7.7	1.3	16.7%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,027	7.8	1.4	18.0%	13.2%
Lốp xe	7,462	9.6	2.5	23.9%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	37,014	18.5	1.5	11.2%	6.0%
Thực phẩm	208,069	14.0	4.2	26.6%	19.5%
Dược phẩm	14,233	10.3	2.2	20.4%	13.8%
Phần mềm	19,011	10.9	1.9	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	26,655	6.1	1.4	23.6%	11.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	115,977	8.1	2.6	35.8%	24.9%
Bảo hiểm nhân thọ	31,302	25.2	2.4	10.1%	2.4%
Môi giới chứng khoán	27,545	14.2	1.5	10.1%	6.0%
Ngân hàng	362,823	16.0	1.9	11.2%	0.8%
Bất động sản	164,043	17.6	1.7	11.8%	3.6%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	28,310	6.4	1.1	19.7%	8.4%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Trieu
Hai Ba Trung
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định: Áp lực bán tăng mạnh vào cuối phiên khiến chỉ số 2 sàn mất điểm mạnh. Thanh khoản gia tăng trên HOSE nhờ lực cầu đến từ khối ngoại. Chỉ số 2 sàn tiếp tục test lại vùng hỗ trợ ngắn hạn. Rủi ro của thị trường hiện tại là áp lực chốt lời lên các cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt từ nhóm cổ phiếu ngành bảo hiểm, ngân hàng...

Xu hướng ngắn hạn: Tích lũy

Xu hướng dài hạn: Tăng

Chiến lược đầu tư:

- **Ngắn hạn:** Nhà đầu tư nên thận trọng trong giao dịch, có thể mua dần nếu chỉ số hồi phục với lực cầu mạnh khi tiến về vùng hỗ trợ, tuy nhiên không nên tham gia bắt đáy nếu áp lực bán gia tăng và chỉ số phá vỡ vùng hỗ trợ 600
- Xem xét một số cổ phiếu: PVB, FCN, NDN, CEO, HUT, LSS, BMI..

▶ **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

EPS 6 tháng của Dabaco đạt 1.758 đồng/cổ phiếu.

Sản lượng tiêu thụ thức ăn chăn nuôi trong quý 2 năm nay tăng trên 17.600 tấn - tương đương mức tăng 20%, doanh thu tăng 111,5 tỷ đồng - tăng 15% so với cùng kỳ 2014. Riêng mảng này LNST của Dabaco tăng 6,78 tỷ đồng. Tỷ trọng doanh thu thức ăn chăn nuôi chiếm 57,3% tổng doanh thu 6 tháng đầu năm của Dabaco. Với tình hình kinh doanh khả quan nói trên, quý 2 Dabaco đạt doanh thu thuần gần 1.500 tỷ đồng, tăng 300 tỷ đồng so với cùng kỳ 2014. LNST đạt 53,2 tỷ đồng, bằng 2,6 lần kết quả cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng, công ty lãi ròng 110 tỷ đồng, bằng 2,1 lần lợi nhuận nửa đầu năm 2014. EPS 6 tháng của Dabaco đạt 1.758 đồng/cổ phiếu.

PJT: Lãi sau thuế quý 2 hơn 5 tỷ đồng

CTCP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex (HOSE: PJT) quý 2/2015, doanh thu đạt gần 101 tỷ đồng, tăng gần 10% so với cùng kỳ 2014. Lãi sau thuế ghi nhận hơn 5 tỷ đồng, tăng 41%. Tuy nhiên, giá vốn ghi nhận trong kỳ chỉ tăng gần 7% lên 88 tỷ đồng, theo đó lãi gộp đạt gần 13 tỷ đồng, tăng 35%. Theo đó, kết thúc quý 2, PJT đạt 5.4 tỷ đồng lãi sau thuế, tăng 41% so với cùng kỳ. Tính chung 6 tháng đầu năm, PJT đạt 194 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 7%, lãi sau thuế hơn 10 tỷ đồng, tăng gần 50% cùng kỳ.

Ô tô Trường Hải: Lãi sau thuế 6 tháng đầu năm đạt 3,203 tỷ đồng

Tổng doanh thu hợp nhất 6 tháng đầu năm 2015 của công ty đạt 18,800 tỷ đồng, tăng 88% so với cùng kỳ năm 2014, lãi sau thuế là 3.203 tỷ đồng. Trong đó, THACO đã bán ra 34,593 xe, tăng 93% so với cùng kỳ năm 2014 bao gồm: 8,456 xe Kia, 8,175 xe Mazda, 227 xe Peugeot, 16,964 xe tải và 771 xe bus. Về bán lẻ, doanh số của THACO tăng gấp đôi cùng với việc gia tăng số lượng showroom trực thuộc (đạt 80) giúp tỷ suất lợi nhuận bán lẻ đạt 3% (tăng 1%). Do vậy trong 6 tháng đầu năm 2015 THACO ghi nhận lãi sau thuế đạt 3,203 tỷ đồng trên doanh thu hợp nhất 18,800 tỷ đồng so với lãi sau thuế cả năm 2014 là 3,268 tỷ đồng trên doanh thu hợp nhất hơn 24,000 tỷ đồng.

Vĩ mô trong nước

Việt Nam sẽ ngược chiều xu hướng thế giới

Với 23 ngàn dòng thuế được cắt giảm về 0% theo Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Việt Nam được kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng mạnh về thương mại, ngược với xu hướng chậm lại của hoạt động buôn bán trên thế giới. Theo đánh giá của Dự án MuTrap (thuộc EU), xuất khẩu của Việt Nam sẽ tăng mạnh 30-40% sau khi có EVFTA. Trong năm 2014, Việt Nam xuất sang EU đạt 28 tỷ USD, trong khi nhập về gần 9 tỷ. Trong 6 tháng đầu năm, xuất khẩu sang EU đạt mức tăng 12,4%.

Vĩ mô thế giới

Giá dầu có thể xuống mức 30 USD/thùng

City Group nhận định giá dầu sẽ giảm sâu nữa trong tương lai, chạm mức 30 USD/thùng trong vài tháng tới. Again Capital, cũng cho rằng giá dầu sẽ giảm xuống mức 30 USD/thùng vào đầu tháng 9 hoặc tháng 10, khi nhu cầu lọc dầu giảm xuống do ngành này chuẩn bị cho vụ đông.

CPI của Thụy Sĩ xuống thấp nhất 8 năm, nguy cơ giảm phát cận kề

Theo số liệu của Cơ quan thống kê Thụy Sĩ công bố ngày 5/8, chỉ số giá tiêu dùng của nước này trong tháng 7 đã giảm xuống 97,8% - mức thấp nhất kể từ tháng 10/2007. Nếu so với cùng kỳ năm ngoái, chỉ số giá tiêu dùng trong tháng Bảy đã giảm 1,3%, còn nếu so với tháng 6/2015, giá cả cũng đã giảm 0,6%. Lĩnh vực may mặc và giày dép của Thụy Sĩ có mức giảm mạnh nhất trong tháng trước, giảm tới 8,3% so với tháng Sáu - thời điểm bắt đầu bán hàng vụ Hè.

HOSE 06/08/2015 VNINDEX 601.04 -6.04 -0.99% 110,438,300 CP **1,893.37** bil VND

Áp lực bán gia tăng, chỉ số Vn-Index mất điểm mạnh

-VN-INDEX đạt 601.04 điểm, giảm 6.04 điểm, tương ứng giảm 0.99 %. Cây nến đỏ thân dài tạo thành mẫu hình Dark Cloud Cover cùng khối lượng gia tăng, lại cắt xuống đường MA50 là tín hiệu khá tiêu cực ngắn hạn

- Chỉ số Stochastic Oscillator giảm từ 9 về 5
- MACD tiếp tục sụt giảm tiến sát đường zezo cho cảnh báo xu hướng giảm
- Chỉ số tiếp tục test lại đường hỗ trợ MA50, khả năng giảm có thể tiếp tục
- Vùng Kháng cự: 630, Hỗ trợ: 600



HOSE Top 5 theo KLGĐ

MBB	0.1 (0.6%)	13,304,270
ASM	-0.7 (-6.9%)	8,528,650
NT2	0.7 (2.7%)	5,907,090
FLC	-0.2 (-2.5%)	4,708,760
CII	-0.2 (-0.7%)	3,825,000

HOSE Top 5 theo % tăng

HLG	0.3 (7.0%)	16,300
PPI	0.5 (6.8%)	1,169,790
LBM	1.1 (6.8%)	14,710
LAF	0.9 (6.7%)	74,040
BTT	2.5 (6.6%)	10

HOSE Top 5 theo % giảm

ASM	-0.7 (-6.9%)	8,528,650
SC5	-1.8 (-6.7%)	10
AAM	-0.8 (-6.5%)	1,640
DGW	-3.5 (-6.4%)	23,650
STT	-0.3 (-6.3%)	10

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

NT2	76.9 tỷ	2,935,010
SSI	73.4 tỷ	2,726,100
HPG	11.8 tỷ	352,830
NCT	5.6 tỷ	49,720
PVD	5.2 tỷ	119,670

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VCB	-19.1 tỷ	- 417,170
KDC	-4.6 tỷ	- 96,100
BVH	-3.8 tỷ	- 80,200
CSM	-2.2 tỷ	- 68,220
SBT	-2.2 tỷ	- 137,910

GD NDTNN KL Ròng GT Ròng (tỷ)

HOSE	6,431,370	166.54
------	-----------	--------

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Mức đóng cửa cuối ngày của VN-Index cũng là mức điểm thấp nhất trong cả ngày giao dịch khi chỉ số này đã quay đầu lao dốc trong cuối phiên chiều
- ▶ Lệnh bán chủ yếu vẫn treo ở các mức giá cao trên tham chiếu cho thấy tâm lý nhà đầu tư chưa hoảng loạn
- ▶ Nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn cũng đồng loạt chìm trong sắc đỏ. MSN giảm 1000 đồng, VCB giảm 1000 đồng, duy nhất VNM duy trì được sắc xanh
- ▶ Sau phiên hồi phục nhẹ ngày hôm qua, các cổ phiếu bảo hiểm, ngân hàng đã quay đầu giảm điểm trở lại: BVH giảm mạnh 1.200 đồng, BMI giảm 1.000 đồng, BID giảm 700
- ▶ Khối ngoại mua ròng 166.5 tỷ đồng trên 2 sàn, mua nhiều NT2 76.9 tỷ, SSI 73.4 tỷ, HPG 11.8 tỷ, NCT 5.6 tỷ, PVD 5.2 tỷ... Bán ròng VIC 19.1 tỷ, KDC 4.6 tỷ...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	45.1	120,192.42	27.0	2.8	10.3%	0.9%
GAS	1,894.4	58.0	109,875.09	8.1	2.7	36.9%	25.9%
VNM	1,000.1	97.0	97,011.50	17.1	5.5	34.1%	26.4%
CTG	3,723.4	21.6	80,425.54	13.9	1.4	10.6%	0.9%
VIC	1,841.6	43.0	79,186.97	30.3	2.2	12.0%	2.9%
BID	3,148.1	23.4	73,666.10	12.9	1.9	15.8%	0.9%
MSN	746.7	84.5	63,097.66	52.2	2.8	7.3%	2.5%
BVH	680.5	46.8	31,846.06	25.2	2.4	10.1%	2.4%
HPG	732.9	33.2	24,333.39	8.1	1.3	25.2%	13.7%
STB	1,142.5	19.1	21,821.97	9.7	1.3	12.5%	1.2%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
LSS	70.0	10.9	763.00	15.3	0.5	NA	TH.DOI
FCN	45.7	21.6	987.61	6.6	1.3	23.1	GIU
SSI	427.3	26.8	11,452.35	16.5	1.9	NA	TH.DOI
FPT	397.4	46.8	18,600.63	10.8	1.9	NA	TH.DOI
GTN	74.8	11.3	845.24	9.9	0.9	NA	TH.DOI
GMD	116.1	34.1	3,960.31	6.9	0.8	NA	TH.DOI

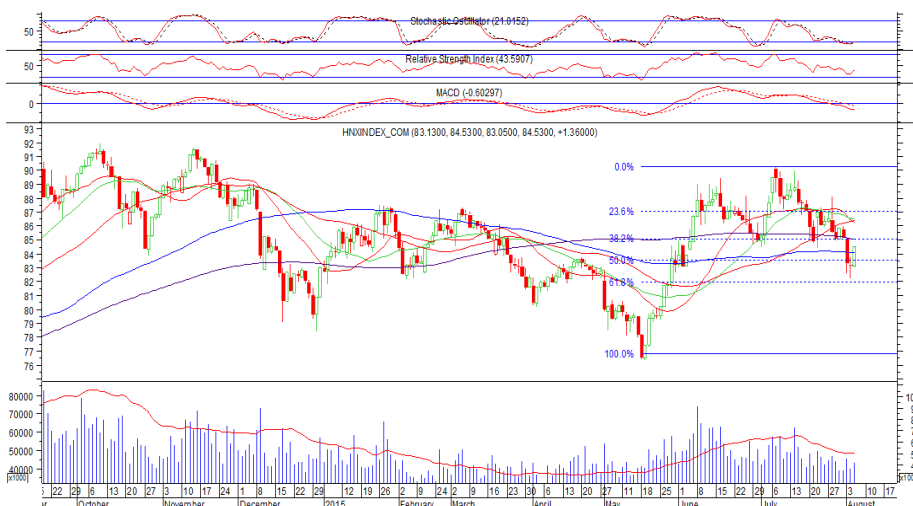
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	NT2	104,529,100	0.08%	3,245,010	84.97	310,000	8.04	-	-	-	-
2	SSI	7,786,253	0.47%	2,230,740	60.08	104,640	2.82	600,000	16.15	-	-
3	HPG	68,153,923	0.40%	360,950	12.06	8,120	0.27	-	-	-	-
4	NCT	10,703,417	0.08%	50,030	5.62	310	0.04	-	-	-	-
5	PVD	32,027,154	0.38%	177,020	7.65	57,350	2.48	-	-	-	-
6	DXG	30,372,376	0.23%	204,560	3.89	300	0.01	-	-	-	-
7	HSG	6,580,340	0.42%	180,720	7.60	110,920	4.67	-	-	-	-
8	HHS	28,233,079	0.24%	136,280	2.99	3,000	0.07	-	-	-	-
9	VSH	44,740,145	27.31%	197,420	2.80	65,110	0.93	-	-	-	-
10	BCG	18,185,000	4.32%	-	-	-	-	115,000	1.84	-	-
11	BID	891,716,751	1.67%	77,600	1.83	-	-	-	-	-	-
12	CTG	17,754,855	29.52%	76,100	1.65	-	-	-	-	-	-
13	PAC	8,232,694	22.43%	50,090	1.38	-	-	-	-	-	-
14	PDR	47,192,168	14.48%	68,000	1.26	-	-	-	-	-	-
15	VHC	17,802,718	29.73%	32,540	1.30	2,400	0.10	-	-	-	-
16	GAS	885,432,240	2.28%	21,100	1.23	1,930	0.11	-	-	-	-
17	VNM	7,322	49.00%	7,320	0.71	-	-	116,000	11.68	116,000	11.68
18	SKG	1,681,409	41.99%	19,050	1.08	6,940	0.39	-	-	-	-
19	TRA	823,694	45.66%	8,280	0.67	-	-	-	-	-	-
20	HAH	11,074,493	1.26%	15,000	0.57	-	-	-	-	-	-
21	NTL	27,076,860	6.43%	36,000	0.54	-	-	-	-	-	-
22	DRC	10,197,558	37.84%	10,000	0.50	-	-	-	-	-	-
23	VNL	3,711,500	7.76%	17,000	0.49	-	-	-	-	-	-
24	SHP	43,385,738	2.70%	26,770	0.49	-	-	-	-	-	-
25	CTI	16,089,425	0.24%	30,000	0.48	-	-	-	-	-	-

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	VCB	235,543,188	21.16%	141,030	6.51	558,200	25.60	-	-	-	-
2	KDC	55,332,824	27.44%	40,460	1.95	136,560	6.58	-	-	-	-
3	BVH	163,741,438	24.94%	16,600	0.79	96,800	4.54	-	-	-	-
4	CSM	21,446,527	17.13%	200	0.01	68,420	2.20	-	-	-	-
5	SBT	46,703,380	17.55%	-	-	137,910	2.17	-	-	-	-
6	VIC	259,284,233	14.92%	31,980	1.38	90,050	3.87	30,000	1.29	-	-
7	PPC	107,859,173	15.94%	3,100	0.07	59,790	1.27	-	-	-	-
8	TDH	1,127,895	46.31%	-	-	72,220	1.15	-	-	-	-
9	MSN	95,282,000	35.37%	21,020	1.79	30,250	2.55	100,000	8.60	100,000	8.60
10	ASM	50,616,503	1.82%	-	-	59,020	0.58	-	-	-	-
11	VNS	-	49.00%	-	-	9,340	0.31	-	-	-	-
12	TLH	38,566,673	1.20%	-	-	38,000	0.22	-	-	-	-
13	BMP	-	49.00%	-	-	2,210	0.20	23,800	2.26	23,800	2.26
14	FPT	4	49.00%	-	-	3,800	0.18	247,000	12.36	247,000	12.36
15	VIP	23,010,258	13.04%	-	-	15,000	0.17	-	-	-	-
16	TMS	1,907,942	40.97%	20	0.00	2,020	0.12	-	-	-	-
17	FCM	19,331,495	1.85%	-	-	15,000	0.11	-	-	-	-
18	HAG	163,198,132	21.92%	5,600	0.10	12,060	0.21	-	-	-	-
19	EVE	34	49.00%	30	0.00	3,970	0.09	-	-	-	-
20	GTN	36,581,197	0.09%	2,000	0.02	10,000	0.11	-	-	-	-
21	SJS	37,855,118	11.14%	-	-	3,810	0.08	-	-	-	-
22	ITA	272,403,162	16.51%	-	-	10,590	0.07	-	-	-	-
23	KSB	6,784,151	20.01%	-	-	1,410	0.04	-	-	-	-
24	HBC	2,359,577	44.89%	3,000	0.05	5,000	0.09	-	-	-	-
25	CTD	1	49.00%	-	-	300	0.03	-	-	-	-

HNX 06/08/2015 HNX-Index 83.79 -0.74 -0.88% 37,540,294 CP 390.57 bil. VND

Chỉ số tiếp tục test lại MA100

-HNX-Index đạt 83.79 điểm, giảm 0.74 điểm, tương ứng giảm 0.88%. Cây nến đỏ bóng trên dài, bóng dưới ngắn test lại MA100 cho thấy áp lực bán tăng lên cuối phiên
 - Chỉ số Stochastic Oscillator tăng mạnh từ 16 lên 26 cho tín hiệu mua ngắn hạn.
 - MACD đi ngang và vẫn nằm dưới đường zezo
 - RSI tăng mạnh từ 43 xuống 40
 - Chỉ số HNX-Index đã cho tín hiệu mua trong ngắn hạn, tuy nhiên áp lực bán vào cuối phiên cho thấy khả năng sụt giảm vẫn còn.



HNX Top 5 theo KLGĐ

KLF	0 (0.0%)	6,446,310
SHB	0 (0.0%)	4,058,640
FIT	-0.2 (-1.6%)	3,122,800
SCR	0.1 (1.2%)	2,233,250
PVX	0 (0.0%)	1,384,550

HNX Top 5 theo % tăng

SJC	0.5 (10.0%)	5,000
TET	1.6 (9.8%)	240
VC3	4.1 (9.8%)	100
MAS	11 (9.3%)	310
TTZ	0.6 (9.1%)	151,600

HNX Top 5 theo % giảm

IDJ	-0.3 (-10.0%)	48,800
TA9	-2.3 (-10.0%)	1,800
VC5	-0.3 (-10.0%)	9,200
HTP	-0.9 (-9.9%)	1,000
KVC	-2.1 (-9.9%)	624,400

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVS	4,2 tỷ	167,100
NET	3,8 tỷ	133,100
TNG	1,1 tỷ	43,000
VND	1,0 tỷ	70,000
VCG	0,4 tỷ	32,000

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVC	-3,3 tỷ	149,000
NPS	-0,1 tỷ	5,000
HKB	-0,1 tỷ	9,900
SHB	-0,1 tỷ	6,660
APP	0,0 tỷ	3,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	333,593	8.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thanh khoản ẽo uột lụi về mức thấp. Tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường chỉ đạt hơn 37,5 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 390,57 tỷ đồng.
- ▶ Đa số các mã lớn sớm mất giá trước áp lực chốt lời, đà tăng nhanh chóng hạ nhiệt khiến thị trường chuyển ẽo.
- ▶ Tại thời điểm đóng cửa, thống kê cụ thể toàn sàn đã có 94 mã giảm, còn 72 mã tăng và 66 mã ẽng giá.
- ▶ KLF dẫn đầu về thanh khoản với hơn 6.4 triệu, tiếp đến là SHB đạt hơn 4 triệu, FIT 3.1 triệu, SCR 2.2 triệu, SHB gần 1.4 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng hơn 8 tỷ đồng, mua nhiều PVS 4.2 tỷ, NET 3.1 tỷ, TNG 1.1 tỷ, VND 1 tỷ... Bán ròng nhẹ PVB, NPS, HKB, SHB

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	20.5	18,373.61	19.0	1.5	7.9%	0.5%
PVS	446.7	25.3	11,301.52	6.1	1.0	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	7.8	6,911.45	9.5	0.7	7.3%	0.5%
VCG	441.7	13.4	5,918.92	14.4	0.8	6.7%	1.8%
PVI	222.3	19.1	4,245.67	14.0	0.6	4.8%	1.6%
VNR	131.1	23.4	3,067.18	12.0	1.1	9.7%	4.0%
NTP	62.0	48.0	2,974.71	7.4	1.9	23.1%	13.5%
PLC	80.8	33.6	2,714.83	7.3	2.1	29.2%	9.9%
CHP	126.0	18.4	2,318.39	6.8	1.6	24.5%	10.3%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	37.2	803.52	6.3	1.9	41.0	GIU
NDN	32.3	13.8	446.16	4.0	0.9	19.6	MUA
PVS	446.7	25.3	11,301.52	6.1	1.0	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.5	926.42	8.0	1.1	NA	TH.DOI
HUT	128.4	11.5	1,476.65	4.6	0.8	NA	TH.DOI
SHB	886.1	7.8	6,911.45	9.5	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng

- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.